

Số: /QĐ-UBND

Quảng Yên, ngày tháng 5 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách hỗ trợ chênh lệch học phí năm học 2023-2024 so với học phí năm học 2021-2022 theo quy định tại Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ đối với các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở công lập trên địa bàn thị xã

### ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 65/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của tỉnh Quảng Ninh từ năm học 2021-2022 đến năm học 2025-2026; Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 65/2021/NQ-HĐND;

Căn cứ hướng dẫn số 1468/HD-SGDĐT ngày 09/5/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 65/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của tỉnh Quảng Ninh từ năm học 2021-2022 đến năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã tại Tờ trình số 468/TTr-PGDĐT ngày 16/5/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách hỗ trợ chênh lệch học phí năm học 2023-2024 so với học phí năm học 2021-2022 theo quy định tại Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ đối với các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở công lập trên địa bàn thị xã, như sau:

- Tổng số đối tượng được hỗ trợ: 17.828 trẻ em mầm non, học sinh phổ thông.  
(Trong đó: Mầm non 7.859 đối tượng, Trung học cơ sở 9.049 đối tượng, Tiểu học và Trung học cơ sở 920 đối tượng).

- Tổng kinh phí hỗ trợ: 23.305.677.500 đồng (Hai mươi ba tỷ, ba trăm linh năm triệu, sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, năm trăm đồng), trong đó:

+ Kinh phí hỗ trợ khối Mầm non: 7.922.437.500 đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ khối Trung học cơ sở: 14.811.900.000 đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ khối Tiểu học và Trung học cơ sở: 571.340.000 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Giao Phòng Tài chính-Kế hoạch; Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Kho bạc nhà nước thị xã thực hiện cấp kinh phí cho các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở công lập trên địa bàn thị xã theo quy định.

Giao các trường Mầm non, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở công lập trên địa bàn thị xã có đối tượng được hỗ trợ chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ và thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch thị xã; Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã; Giám đốc kho bạc nhà nước thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND, UBND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, GD (02).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Văn Hào**